TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 176/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 15 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 266/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc "Xin ly hôn" giữa;

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị B, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn T C, huyện T C, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Đặng Thanh H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ B, ấp Xóm M, xã Trí B, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị B và anh Đặng Thanh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị B và anh Đặng Thanh H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 người con chung là Đặng Thị H T, sinh ngày 24/8/2006 và Đặng Thị B P, sinh ngày 22/8/2008. Chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là hai con chung. Anh H không cấp dưỡng nuôi con vì chị B không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Tài sản chung: Chị B, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị B, anh H xác định không nợ ai nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Trịnh Thị B tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0019013 ngày 05/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị B 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND h.Châu Thành
- Chi cục THADS h.Châu Thành;
- Đương sự;
- UBND xã Thái Bình, h. Châu Thành, Tây Ninh;
Lưu hồ sơ, quyết định.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương